

Số: 256 /BC-UBND

Bến Tre, ngày 01 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp tập trung thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020

Kính thưa:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Quý vị đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- Quý đại biểu HĐND tỉnh;
- Quý vị khách mời.

Với tinh thần “*Bứt phá về đích*” cùng quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2020 và cả nhiệm kỳ; ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, đồng thời ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020. Tuy nhiên, do chịu “*tác động kép*” của xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 nên tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong những tháng đầu năm gặp rất nhiều khó khăn. Tại kỳ họp này, thay mặt UBND tỉnh, Tôi xin báo cáo tóm tắt những vấn đề nổi bật về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội của tỉnh trong 06 tháng đầu năm và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện trong 06 tháng cuối năm 2020 để quý đại biểu thảo luận, quyết nghị.

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm 2020

Với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao nhất, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động, sáng tạo trong công tác quản lý, điều hành và tích cực tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Tuy nhiên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm gặp rất nhiều khó khăn, xâm nhập mặn nghiêm trọng, gay gắt, kéo dài cùng với dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng toàn diện đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; sản xuất các khu vực sụt giảm mạnh so cùng kỳ và đây là lần đầu tiên từ trước đến nay, kinh tế của Bến Tre tăng trưởng âm trong 6 tháng đầu năm với GRDP âm 1,37%. Kết quả trên một số ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

- Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp rất nhiều khó khăn, xâm nhập mặn nhanh và sớm hơn trung bình nhiều năm, độ mặn vượt mốc lịch sử năm 2016 và kéo dài đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sản xuất của người dân. Mặc dù đã có sự chủ động trong thực hiện các giải pháp ứng phó nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại trên cây trồng, vật nuôi nhưng kết quả sản xuất vẫn giảm sâu so với cùng kỳ năm trước. Giá trị tăng thêm (theo giá so sánh) Khu vực I (Nông - lâm - ngư nghiệp) ước đạt 5.614,1 tỷ đồng, giảm 5,31%, trong đó lĩnh vực nông nghiệp ước giảm 7,05% và lĩnh vực nuôi trồng thủy sản giảm 2,72%.

- Tình hình xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh diễn biến gay gắt, khốc liệt hơn rất nhiều so với đợt mặn lịch sử mùa khô năm 2015-2016, độ mặn 5‰ hầu như bao trùm trong phạm vi toàn tỉnh, đã tác động đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh. Ảnh hưởng nặng nề nhất là khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản, ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 1.660 tỷ đồng. Song song đó, tình trạng nước cấp bị nhiễm mặn đã gây ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp, tác động rất lớn đến tiến độ thi công các công trình xây dựng, làm cạn kiệt nguồn nước dự trữ để phục vụ cho cây xanh đô thị; tại thời điểm mặn gay gắt nhất có khoảng 86.896 hộ trên địa bàn tỉnh bị thiếu nước sinh hoạt;...

Để ứng phó với tình hình trên, các ngành/địa phương đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp công trình và phi công trình để ứng phó với diễn biến hạn mặn. Đặc biệt, thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội đã phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ ứng phó với hạn mặn với nhiều giải pháp tích cực, hiệu quả. Kết quả đã vận động, tiếp nhận 2.057 tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ Nhân dân khắc phục hạn, mặn với tổng trị giá quy thành tiền là 161,44 tỷ đồng (trong đó tiền mặt trên 17,8 tỷ đồng).

- Công tác xây dựng NTM tiếp tục được các ngành, các cấp tập trung thực hiện. Mặc dù đối mặt với tình hình khó khăn chung, nhưng hệ thống chính trị và nhân dân tỉnh nhà vẫn quyết tâm, nỗ lực nâng chất, hoàn thiện các tiêu chí để duy trì kết quả đã đạt được cũng như phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 49 xã đạt 19 tiêu chí và không còn xã đạt dưới 08 tiêu chí; Trung bình đạt 14,58 tiêu chí/xã, tăng 0,21 tiêu chí so với đầu năm. Thực hiện các quy định về phòng, chống dịch Covid-19, tỉnh tạm ngưng thực hiện Chương trình “Ngày Chủ nhật nông thôn mới” trong tháng 3,4,5. Sau khi tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, tỉnh đã thực hiện trở lại Phong trào vào tháng 6/2020. Về huyện Nông thôn mới, hiện tỉnh đang hoàn chỉnh hồ sơ để trình Trung ương thẩm định, công nhận huyện Chợ Lách đạt chuẩn NTM và thành phố Bến Tre hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

- Lĩnh vực sản xuất công nghiệp - xây dựng duy trì mức tăng trưởng. Mặc dù sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của hạn mặn và dịch Covid-19 nhưng Khu vực II vẫn đạt mức tăng trưởng khá, giá trị tăng ước đạt 3.219,1 tỷ đồng, tăng 7,78% so cùng kỳ, trong đó công nghiệp tăng 7,53%,

ngành xây dựng tăng 8,62%;...Tuy nhiên, so với kế hoạch năm, hầu hết các sản phẩm thực hiện đạt thấp theo chỉ tiêu đề ra. Do ảnh hưởng của thiên tai và dịch bệnh, nhiều doanh nghiệp phải giảm quy mô sản xuất, cắt giảm số lượng công nhân, một số doanh nghiệp đã ngưng hoạt động. Trong lĩnh vực xây dựng, xâm nhập mặn đã tác động rất lớn đến tiến độ triển khai công trình do hạn chế nguồn nước ngọt phục vụ thi công; một số nhà thầu đã đầu tư máy lọc nước hoặc mua nước đạt tiêu chuẩn từ những nơi khác đưa về để xây dựng công trình. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển công nghiệp – xây dựng trước bối cảnh sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

- *Lĩnh vực thương mại – dịch vụ chịu tác động và ảnh hưởng rất lớn trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19.* Dịch bệnh đã tác động trực tiếp đến các ngành xuất, nhập khẩu, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống, y tế, giáo dục, lao động và việc làm,... dẫn đến nhu cầu thị trường trong nước và thế giới giảm mạnh, ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của địa phương. Do vậy giá trị tăng thêm Khu vực III trong 6 tháng đầu năm chỉ đạt 6.053,3 tỷ đồng, giảm 2,07% so cùng kỳ, đạt 37,24% kế hoạch. Các thị trường xuất nhập khẩu chủ yếu như Mỹ, EU, Trung Quốc... đều ngưng nhập hàng hóa để kiểm soát dịch bệnh Covid-19; các doanh nghiệp xuất nhập khẩu hoạt động cầm chừng hoặc ngưng hoạt động do không có nguyên liệu sản xuất và không có đầu ra. Trong 6 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 551,79 triệu USD, đạt 39,41% kế hoạch, giảm 0,9% so cùng kỳ; khối lượng vận chuyển hàng khách giảm 40,46%, vận chuyển hàng hóa giảm 34,08%;

Chất lượng dịch vụ tại các khu, điểm du lịch được nâng lên; các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch đều có bước chuẩn bị, tập trung đầu tư xây dựng mới, chỉnh trang, nâng cấp, mở rộng cơ sở và tổ chức nhiều hoạt động/chương trình phong phú, độc đáo để phục vụ du khách trong và ngoài nước. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động du lịch của tỉnh trong những tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn. Doanh thu từ du lịch ước đạt 524,74 tỷ đồng, đạt 23,63% kế hoạch, giảm 46% so cùng kỳ; lượng khách du lịch giảm 47% so cùng kỳ, trong đó khách quốc tế giảm 56%. Mặc dù, hiện nay các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú, ăn uống hiện đã thông báo mở cửa hoạt động trở lại nhưng vẫn chưa có nhiều khách tham gia.

- *Xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị được tập trung.* Hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư hoàn thiện, công tác quản lý và bảo dưỡng các công trình giao thông được thực hiện thường xuyên, đảm bảo an toàn, thông suốt trên các tuyến. Tuy nhiên, tình trạng ùn tắc giao thông trên cầu Rạch Miễu thường xuyên xảy ra và ngày càng nghiêm trọng, nhất là vào các ngày Lễ, Tết. Tỉnh đang khẩn trương phối hợp với UBND tỉnh Tiền Giang và các cơ quan có liên quan để sớm triển khai xây dựng bến phà tạm, góp phần giải quyết ùn tắc giao thông trong thời gian chờ xây dựng cầu Rạch Miễu 2. *Phát triển đô thị được chú trọng*, hạ tầng đô thị được chỉnh trang, đầu tư, nâng cấp theo nhu cầu phát triển của

địa phương. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 9 dự án được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư và có 12 dự án đầu tư khu đô thị mới đã được HĐND tỉnh thông qua phương án đề xuất dự án; các dự án đang tiến hành thực hiện các bước theo quy định.

- *Tình hình cung cấp điện những tháng đầu năm tương đối ổn định, bảo đảm nhu cầu cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân.* Hiện trên địa bàn tỉnh có 16 dự án điện gió đã được cấp chủ trương đầu tư, trong đó 06 dự án đã được phê duyệt quy hoạch. Mặc dù các nhà đầu tư có tập trung triển khai thực hiện nhưng do nhiều nguyên nhân, tiến độ các dự án còn chậm so kế hoạch. Có 03 dự án dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2020 và quý I/2021. Ngoài ra, đang hoàn chỉnh hồ sơ đề trình Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung quy hoạch 3 cụm nhà máy điện khí với tổng công suất 9.850 MW.

- *Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư.* Công tác giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 được thực hiện kịp thời, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư, các địa phương chủ động triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để huy động các nguồn vốn đầu tư toàn xã hội; đồng thời, chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn. Ước tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm là 8.396,5 tỷ đồng, giảm 3,32% so cùng kỳ và đạt 38,13% kế hoạch; trong đó, vốn NSNN là 1.230 tỷ đồng.

- *Hoạt động quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo đúng quy định, chặt chẽ và tiết kiệm.* Mặc dù thu ngân sách trên địa bàn tỉnh không tăng trưởng so với cùng kỳ, tuy nhiên so với tình hình chung thì chỉ tiêu thu ngân sách đạt tương đối khá, ước đạt 2.466,47 tỷ đồng, đạt 51,01% dự toán Trung ương giao và 49,33% dự toán địa phương phân đầu, giảm 6,73% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách ước đạt 4.223,37 tỷ đồng, đạt 41,56% dự toán Trung ương giao và 40,96% dự toán địa phương phân đầu, tăng 19,58% so cùng kỳ, trong đó chi đầu tư phát triển đạt 32,7% dự toán.

- *Hoạt động tín dụng ngân hàng ổn định và đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho các nhu cầu vay hợp lý của khách hàng; đặc biệt tích cực chia sẻ khó khăn và đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong khắc phục khó khăn do tác động kép của dịch bệnh Covid-19 và hạn mặn; đồng thời thực hiện kịp thời các chính sách theo chủ trương của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.* Ước đến cuối tháng 6, tổng vốn huy động đạt 41.690 tỷ đồng; doanh số cho vay tăng 5,5% so cùng kỳ; dư nợ tăng 4,2% so đầu năm; nợ xấu được kiểm soát tốt và chỉ chiếm 0,7% tổng dư nợ. Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt được đẩy mạnh thực hiện.

- *Công tác quản lý tài nguyên, đất đai và bảo vệ môi trường* được tập trung thực hiện. Các ngành, các cấp tập trung vào công tác cải cách hành chính trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đảm bảo giải quyết các thủ tục hành chính

đúng quy định; đặc biệt là kiểm soát và quản lý khá chặt chẽ việc phân lô, bán nền. Tỉnh hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2016-2020); tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thiện dự án VLAP tại 05 huyện và rà soát quỹ đất công trên địa bàn tỉnh để quản lý sử dụng hiệu quả, đúng quy định. Đồng thời thực hiện khá tốt các tiêu chí về bảo vệ môi trường trong xây dựng Nông thôn mới; tập trung thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, kiểm soát môi trường giai đoạn vận hành đi vào hoạt động của các doanh nghiệp; đặc biệt quán triệt quan điểm chung phát triển kinh tế phải gắn với bảo vệ môi trường. Tình hình khai thác cát trái phép giảm so với trước đây.

- Các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ cơ bản ổn định và đạt nhiều kết quả tích cực. Quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh được giữ ổn định; chất lượng học sinh tiểu học, THCS, THPT từng bước nâng lên; tỷ lệ học sinh bỏ học ở các cấp duy trì ở mức thấp; công tác PCGD các cấp có nhiều chuyển biến tích cực ở tất cả các khối lớp. Các cơ quan, đơn vị, trường học quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhất là việc bố trí học sinh, sinh viên nghỉ học và đảm bảo các giải pháp phòng, chống dịch khi học sinh, sinh viên trở lại lớp học sau dịch bệnh được kiểm soát.

Công tác phòng chống dịch bệnh được theo dõi, giám sát chặt chẽ, nhất là các bệnh truyền nhiễm gây dịch. Công tác khám và điều trị bệnh cho người dân được duy trì thực hiện tốt, công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 59,01%; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 90,9%; trong 6 tháng đầu năm không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm. Để chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp và triển khai kế hoạch phòng chống, dịch bệnh kịp thời, hiệu quả. Tính đến ngày 30/6/2020, toàn tỉnh ghi nhận 930 người cách ly y tế, có 727/930 người đã chấm dứt cách ly (trên 14 ngày); trong đó có 01 trường hợp dương tính với virus SARS-CoV-2, đã được điều trị khỏi tại TTYT huyện Bình Đại.

Các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương thực hiện tốt. Các ngành, các cấp chú trọng việc nâng cao chất lượng trong công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao. Trong những tháng đầu năm, thực hiện khá tốt công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm trên lĩnh vực văn hóa, nhất là việc tạm dừng kinh doanh các cơ sở, dịch vụ để phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Hoạt động xây dựng đời sống, văn hóa và phòng chống bạo lực gia đình được triển khai thường xuyên, đồng thời đẩy mạnh hoạt động truyền thông giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam.

Các chế độ, chính sách ưu đãi cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi và bình đẳng giới được thực hiện tốt với nhiều hoạt động thiết thực. Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyên truyền đưa người lao động đi làm việc ở nước

ngoài được tập trung thực hiện; 6 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm cho 8.838 người, đạt 49,1% kế hoạch, trong đó có 486 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, đạt 40,5% kế hoạch, giảm 34,24% so cùng kỳ. Các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động trong các doanh nghiệp được thực hiện khá tốt.

Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ với nhiều hoạt động cụ thể. Thực hiện Nghị quyết 42/NQ-CP của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ cho người dân do đại dịch Covid-19, tỉnh đã hoàn thành việc chi hỗ trợ cho nhóm đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; đối tượng bảo trợ xã hội; hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đối với các đối tượng còn lại thuộc nhóm hỗ trợ 1,2,3 và 4, đang tiến hành thống kê, rà soát để chi hỗ trợ theo đúng quy định. Riêng đối với 7.014 người bán lẻ xô số lưu động đã được hỗ trợ từ nguồn kinh phí của Công ty TNHH MTV XSKT Bến Tre với số tiền 1.050.000 đồng/người, với tổng kinh phí thực hiện là 7,36 tỷ đồng.

- Hoạt động khoa học và công nghệ đạt nhiều kết quả, một số nhiệm vụ trọng tâm cấp tỉnh có tính ứng dụng cao, nhiều mô hình ứng dụng khoa học công nghệ triển khai thực hiện có hiệu quả; trong 6 tháng đã xét, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý Bến Tre cho 25 tổ chức và cá nhân, trong đó có 12 tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm dứa uống nước Xiêm Xanh và 13 sản phẩm bưởi Da Xanh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước được tăng cường và mang lại hiệu quả thiết thực; thực hiện rà soát và khắc phục tình trạng đồng bộ dữ liệu giữa cổng dịch vụ công quốc gia và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính và tăng cường sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến nhằm phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- *Các giải pháp về cải cách chế độ công vụ, công chức được quan tâm, tổ chức thực hiện đồng bộ; sắp xếp, củng cố tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc, nhất là triển khai thực hiện Nghị quyết số 856/NQ-UBTVQH ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bến Tre. Theo đó, trên địa bàn tỉnh sắp xếp giảm 07 đơn vị hành chính cấp xã (giảm 02 phường và 05 xã), còn lại 157 đơn vị hành chính cấp xã.*

Trung tâm Phục vụ hành chính công đã đi vào vận hành ổn định, có 95% quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đã được phê duyệt, 82% quy trình điện tử được công bố trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh. Kết quả đánh giá các chỉ số năm 2019 của tỉnh: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp vị trí thứ 7/63 tỉnh/thành, thuộc nhóm điều hành tốt; Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu cả nước năm thứ 2 liên tiếp; tuy nhiên chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) có sự sụt giảm đáng kể, xếp thứ 63 tỉnh/thành cả nước. UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá

các Chỉ số đề ra các giải pháp thiết thực khắc phục những khuyết điểm, hạn chế và cải thiện, nâng cao điểm số, thứ hạng các Chỉ số trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

- *Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thực hiện xuyên suốt.* Các lực lượng chức năng chủ động theo dõi, phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong thực hiện công tác quốc phòng, an ninh, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị quan trọng và giữ ổn định tuyến biên giới biển. Công tác phòng, chống tội phạm được tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động sức mạnh toàn dân trong phòng ngừa, đấu tranh và trấn áp tội phạm. So với cùng kỳ, mặc dù phạm pháp hình sự tăng nhẹ (tăng 3,5%) nhưng một số loại tội phạm được kiềm chế và kéo giảm, nhất là giết người, cướp tài sản, cố ý gây thương tích, ma túy; tệ nạn xã hội giảm mạnh (giảm 33,89%); riêng tai nạn giao thông đường bộ tăng cả 3 mặt. Tình hình hoạt động trên không gian mạng tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là trong bối cảnh chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp. Bên cạnh đó, mặc dù đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp kiểm soát tàu cá hoạt động trên biển, tuy nhiên tình hình vi phạm khai thác vùng biển nước ngoài vẫn còn xảy ra.

- *Xây dựng Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Tầm nhìn chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre được tập trung thực hiện.* Ngày 30/6/2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh sẽ triển khai thực hiện các bước tiếp theo để xây dựng Quy hoạch tỉnh Bến Tre. Đối với Tầm nhìn Chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre đến năm 2030 và năm 2045, đã nghiệm thu giai đoạn 3 (Chiến lược phát triển) và 4 (Các giải pháp động lực), đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong tổng thể chung để chuyển sang giai đoạn 5 (Lộ trình, kế hoạch thực hiện) và 6 (Kế hoạch hỗ trợ sau dự án).

Đánh giá chung, với tinh thần Bứt phá để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra và sự chủ động vào cuộc ngay từ đầu năm của các ngành, các cấp đã góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh và đạt được một số kết quả nhất định. Sản xuất công nghiệp tăng, vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt xấp xỉ so cùng kỳ; thu ngân sách đạt tương đối khá; công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và vận động hỗ trợ người dân khắc phục hạn mặn đạt nhiều kết quả, huy động sự tham gia tích cực, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư; công tác đảm bảo an sinh xã hội được duy trì; cải cách công vụ chuyển biến tích cực; quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội cơ bản được bảo đảm.

Tuy nhiên, nhìn nhận tổng thể chung, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm gặp rất nhiều khó khăn, xâm nhập mặn nghiêm trọng, gay gắt, kéo dài cùng với dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng toàn diện đến tất cả các ngành, lĩnh vực; đây là lần đầu tiên từ trước đến nay, kinh tế của Bến Tre tăng trưởng âm trong 6 tháng đầu năm với

GRDP âm 1,37%, trong đó khu vực I giảm sâu với tăng trưởng âm 5,31%; song song đó, tỉnh vẫn còn một số vấn đề khó khăn, hạn chế nhất định như:

- Tình hình xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 đã gây nhiều thiệt hại cho nền kinh tế, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ sản phẩm. Việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách đối mặt với nhiều khó khăn. Lượng khách và doanh thu du lịch giảm mạnh so cùng kỳ và sức mua trên thị trường giảm đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động tái sản xuất một số ngành, hàng. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách và số lượng doanh nghiệp thành lập mới đạt thấp. Một số hệ thống công trình thủy lợi chưa được khép kín, đồng bộ nên việc chủ động tưới tiêu một số khu vực còn khó khăn, nhất là ngăn mặn trữ ngọt trong mùa khô hạn. Năng lực hoạt động của một số THT, HTX chưa có nhiều chuyển biến. Phân khúc: Thị trường - Sản xuất - Thu mua - Chế biến - Thị trường còn rời rạc, chưa hình thành và vận hành theo chuỗi giá trị.

- Các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa xã hội không thể thực hiện theo kế hoạch, hầu hết phải dời thời gian tổ chức. Phần mềm sử dụng tại các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT không ổn định; việc thực hiện tin học hóa đôi lúc còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu trích chuyển dữ liệu. Công tác triển khai ứng dụng chữ ký số trong văn bản điện tử phục vụ gửi, nhận liên thông qua hệ thống VNPT-iOffice tại một số sở ngành tỉnh và UBND các huyện còn hạn chế. Việc sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh còn rất hạn chế, các hồ sơ chủ yếu được người dân nộp trực tiếp và cán bộ một cửa số hóa cập nhật vào hệ thống.

- Tình hình vi phạm khai thác vùng biển nước ngoài vẫn còn xảy ra. Mặc dù đã giám sát được tàu cá hoạt động trên biển, tuy nhiên việc kiểm soát, tác động hoặc kêu gọi tàu quay về hoạt động trong vùng biển an toàn gặp khó khăn do phải thông qua chủ tàu. Các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng tiếp tục diễn biến phức tạp. Tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp của một số hộ dân vẫn còn diễn ra gay gắt.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020

Những tác động đa chiều của tình hình hạn mặn và dịch bệnh Covid-19 sẽ ảnh hưởng nhất định đến mục tiêu, chỉ tiêu phát triển của tỉnh trong năm 2020. Để phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra trong năm, đặc biệt trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, yêu cầu các ngành, các cấp phải thống nhất, quyết tâm, sâu sát và linh hoạt hơn trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ chung. Bên cạnh việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra ngay từ đầu năm, UBND tỉnh sẽ tập trung điều hành quyết liệt đối với một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

a. Về phát triển kinh tế:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong sản xuất nông nghiệp nhằm đạt kết quả cao nhất kế hoạch đề ra, phân đấu khu vực I tăng trưởng dương cả năm 2020. Theo dõi, dự báo và thông tin kịp thời tình hình thời tiết, mưa, bão cho người dân để chủ động sản xuất; chỉ đạo hỗ trợ nông dân khôi phục vườn cây ăn trái sau hạn mặn. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ khắc phục hạn mặn; tuyên truyền, vận động thực hiện trữ nước ngọt và nước mưa để dự phòng sử dụng khi có hạn mặn xảy ra; quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả hệ thống lọc RO được tài trợ. Tập trung hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch xây dựng Nông thôn mới năm 2020; tiếp tục tổ chức “Ngày chủ nhật Nông thôn mới” để tạo khí thế phấn khởi trong nhân dân sau khi hạn mặn kết thúc và dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát.

- Triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” để kích cầu tiêu dùng và kích thích sản xuất. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo cung cấp nguồn điện, nước ổn định, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ hàng hóa. Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử. Theo dõi sát tình hình sản xuất và thị trường nông sản, kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp và người sản xuất chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phân đấu đảm bảo dự toán thu năm 2020. Tăng cường tiết kiệm chi tiêu thường xuyên để dành nguồn chi cho các nhiệm vụ cấp bách, chi cho con người và an sinh xã hội. Triển khai thực hiện kịp thời, chặt chẽ và đúng quy định các chính sách hỗ trợ khắc phục khó khăn do đại dịch Covid-19 và xâm nhập mặn gây ra. Thực hiện tốt các giải pháp tiền tệ, tín dụng theo chỉ đạo của Trung ương về các giải pháp cấp bách tăng cường phòng, chống và khắc phục khó khăn do tác động của hạn mặn và dịch bệnh Covid-19.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình/dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm, dự án ODA, phân đấu giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2020; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đền bù, giải phóng mặt bằng; kịp thời điều chuyển vốn cho dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Tăng cường hoạt động quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư; hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận và tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do; chủ động nắm bắt cơ hội để đón làn sóng dịch chuyển đầu tư vào Việt Nam. Hỗ trợ công tác cải cách, tái cơ cấu doanh nghiệp phù hợp với bối cảnh hiện nay; nâng cao hiệu quả công tác truyền thông khởi nghiệp; xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025 gắn với vận hành có hiệu quả Không gian đổi mới sáng tạo Mekong (Mekong Innovation Hub).

- Tiếp tục kiểm tra công tác xác lập pháp lý quỹ đất nhà nước quản lý; xây dựng phương án Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020-2030 và Kế hoạch sử

dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Bến Tre. Hoàn tất các thủ tục để đưa 05 mỏ cát đã được tổ chức đấu giá đi vào hoạt động. Quản lý, tuyên truyền người dân trong việc khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, bảo vệ tài nguyên nước. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn tình trạng khoan giếng trái phép lấy nước ngọt. Tiếp tục nhân rộng mô hình thu gom, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn; tháo gỡ khó khăn vướng mắc đưa Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre đi vào hoạt động ổn định.

b. Về văn hóa xã hội: Tổ chức nghiêm túc, an toàn, thực hiện đúng qui định tất cả các kỳ thi trong năm học, đặc biệt là kỳ thi tuyển sinh lớp 10, kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Chuẩn bị tốt các điều kiện khai giảng năm học mới 2020-2021 và triển khai đồng bộ, hiệu quả chương trình sách giáo khoa mới vào đầu năm học cho lớp một. Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng về giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước và địa phương, nhất là tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa, quảng cáo và du lịch nhằm hạn chế tiêu cực xảy ra. Tập trung hỗ trợ kết nối việc làm giữa người lao động - doanh nghiệp và hỗ trợ tuyển dụng lao động cho các khu, cụm công nghiệp; tổ chức các phiên giao dịch việc làm; đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện tốt an sinh xã hội và các chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách; tăng cường các giải pháp truyền thông về phòng chống xâm hại, bạo lực, tai nạn, thương tích đối với trẻ em, nhất là phòng ngừa tai nạn đuối nước cho trẻ em trong dịp nghỉ hè.

c. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, công vụ, công chức: Chú trọng đào tạo, rèn luyện kỹ năng và bản lĩnh ứng phó tình huống đối với lực lượng công an chính quy về công tác tại xã. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn thanh niên tham gia quân sự đạt chất lượng, đồng thời xử lý nghiêm những thanh niên có hành vi chống đối để răn đe, phòng ngừa chung. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông và các giải pháp phòng chống tội phạm, xử lý tệ nạn xã hội có hiệu quả, kéo giảm tai nạn giao thông đường bộ cả 3 mặt. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng tàu cá khai thác hải sản vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến, xử lý công việc qua môi trường mạng; triển khai các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế để cải thiện, nâng cao các Chỉ số, nhất là Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy theo quy định và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa sổ hộ tịch,

triển khai thi hành Nghị định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

d. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch và liên kết phát triển: Cụ thể hóa Tầm nhìn chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre đến năm 2030, định hướng năm 2045 vào quy hoạch, kế hoạch phát triển tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai lập Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tích cực phối hợp thúc đẩy các hoạt động liên kết phát triển bền vững Tiểu vùng Duyên hải phía Đông ĐBSCL và liên kết hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và kế hoạch năm 2021.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện phát triển kinh tế-xã hội 06 tháng đầu năm và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020, UBND tỉnh báo cáo Chủ tọa kỳ họp và quý đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng TH; CTTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Văn Trọng